

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~167~~ /TTr-UBND

Hải Phòng, ngày 30 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về ban hành Nghị quyết Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu
đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống
trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày
30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và
lệ phí;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 230/TTr-STC ngày
23/6/2026, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem
xét, ban hành Nghị quyết “quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô
chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng”, cụ thể
như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Khoản 1 Điều 21 Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015 quy định thẩm quyền
của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản
lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền”.

- Điểm b khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số
72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 quy định: Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài
chính, ngân sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí;...*”;

- Điểm e khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật;...*”;

- Điểm b, c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025): Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết đề quy định “*Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*” (điểm b); “*Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp*” (điểm c);

- Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí quy định tổ chức thu phí, lệ phí có trách nhiệm xây dựng đề án thu phí, lệ phí gồm phương thức cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí, dự kiến mức thu, căn cứ xây dựng mức thu,...

- Điểm a, khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “*5. Ô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe máy chuyên dùng, xe tương tự các loại xe này: Mức thu là 2%.*

Riêng: a) Ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người): nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 10%. Trường hợp cần áp dụng mức thu cao hơn cho phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định điều chỉnh tăng nhưng tối đa không quá 50% mức thu quy định chung tại điểm này.”

- Văn bản số 277/UBND-NC ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025, trong đó yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố chủ động phân bổ hợp lý thời gian trình văn bản, tránh dồn việc vào một thời điểm, ảnh hưởng đến chất lượng văn bản, hoàn thành việc tham mưu, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026; hoàn

thành việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (trước hợp nhất) và tỉnh Hải Dương đã ban hành đang được áp dụng trên địa bàn thành phố mới trước ngày 01/3/2027. Trong đó, các Nghị quyết quy định về các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố thuộc danh mục hoàn thành văn bản thay thế trước ngày 01/3/2027.

2. Cơ sở thực tiễn

- Sau khi thành phố Hải Phòng hoàn thành việc sáp nhập với tỉnh Hải Dương từ ngày 01/7/2025, mức thu lệ phí trước bạ khi đăng ký lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống tại địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) tiếp tục được áp dụng ở mức 10%, trong khi tại địa bàn thành phố Hải Phòng (cũ) mức thu hiện hành là 12% (được quy định tại Phụ lục số 05 kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐN ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng).

- Theo Điều 3 Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng và quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 51/2025/TT-BCA ngày 30/6/2025 của Bộ Công an quy định ký hiệu biển số xe ô tô của thành phố Hải Phòng mới sau sáp nhập là 15, 16, 34 (hiện nay chủ yếu là đầu số 15) thì chủ xe chỉ cần đăng ký tạm trú tại khu vực địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) thì vẫn được đăng ký xe và được bấm biển kiểm soát đầu số 15 của thành phố Hải Phòng.

Thực trạng đó có thể dẫn đến xu hướng người nộp thuế lựa chọn khu vực có mức thu lệ phí trước bạ thấp hơn để làm thủ tục nhằm giảm chi phí phải nộp, từ đó làm ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn thu lệ phí trước bạ của một số xã, phường trên địa bàn thành phố.

Trên cơ sở đó, Thuế thành phố Hải Phòng đã đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống áp dụng thống nhất trên toàn thành phố sau sáp nhập. Tại Văn bản số 1751/VP-TC ngày 13/02/2026, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trần Văn Quân đã có ý kiến: Giao Thuế thành phố Hải Phòng rà soát, đánh giá tác động và xây dựng Đề án về thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống, gửi các cơ quan liên quan tham gia ý kiến và gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định; Sở Tài chính thẩm định Đề án và xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

Theo số liệu tại dự thảo Đề án thu lệ phí của Thuế thành phố, kết quả thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống các năm trở lại đây như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Năm	Hải Dương (cũ)	Hải Phòng (cũ)	Tổng cộng
1	Năm 2020	426	726	1.151
2	Năm 2021	464	1.588	2.052
3	Năm 2022	544	1.037	1.580
4	Năm 2023	434	817	1.252
5	Năm 2024	518	912	1.430
6	Năm 2025	674	1.122	1.796
	Tổng	3.059	6.202	9.261

Do có sự chênh lệch về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng hiện nay (theo địa bàn hành chính cũ) nên có xu hướng người nộp thuế lựa chọn khu vực có mức thu lệ phí trước bạ thấp hơn để làm thủ tục nhằm giảm chi phí phải nộp, từ đó làm ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn thu lệ phí trước bạ trên địa bàn thành phố.

Theo khoản 2 điều 4 Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, phần đầu thu ngân sách nhà nước năm 2026 tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025. Trên cơ sở đó, để góp phần hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước, tại dự thảo đề án, Thuế thành phố Hải Phòng đề xuất dự kiến mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng mức thu thống nhất là 12%. Đây cũng là mức thu tương tự một số tỉnh thành phố lân cận: Hà Nội, Quảng Ninh. Với mức đề xuất tăng như trên, ngân sách thành phố Hải Phòng có thể tăng thu thêm 120 tỷ - 150 tỷ /1 năm.

Từ những nội dung nêu trên, việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng là phù hợp và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Việc ban hành Nghị quyết nhằm thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025 và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số

277/UBND-NC ngày 10/02/2026, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập) và tỉnh Hải Dương (trước sáp nhập).

- Tạo cơ sở pháp lý, bảo đảm thực hiện thống nhất trên địa bàn thành phố sau sáp nhập.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo đúng quy định của Luật Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trần Văn Quân tại Văn bản số 1751/VP-TC ngày 13/02/2026 về mức thu lệ phí trước bạ với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống, Sở Tài chính đã có Văn bản số 1757/STC-QLNS ngày 05/3/2026 gửi Sở Tư pháp xin ý kiến về dự thảo Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày 09/3/2026, Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến tại Văn bản số 996/STP-XDVB, trong đó xác định việc Sở Tài chính đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ người trở xuống trên địa bàn thành phố là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Sở Tài chính có Văn bản số 90/STC-QLNS ngày 11/3/2026 báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết.

3. Ngày 19/3/2026, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Tờ trình số 83/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã có Quyết định số 12/QĐ-TTHĐND ngày 30/3/2026 chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

5. Ngày 03/4/2026 sau khi xin ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan, Thuế

thành phố Hải Phòng đã xây dựng Đề án quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng gửi Sở Tài chính tổng hợp.

6. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đã có Văn bản số 3894/VP-NC ngày 10/4/2026 về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Trong đó, giao Sở Tài chính chủ trì cùng các cơ quan liên quan rà soát xây dựng Nghị quyết nêu trên theo quy định; tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Sở Tài chính đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết (dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố,...) gửi đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố và có Văn bản xin ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, xin ý kiến của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan.

Trên cơ sở ý kiến phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương, ý kiến trên Cổng thông tin điện tử thành phố, Sở Tài chính tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý, lập bản tổng hợp và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính; hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại Văn bản số 3943/STC-QLNS ngày 06/5/2026.

8. Sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 147/BC-STP ngày 12/5/2025, Sở Tài chính hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Như vậy, việc xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện để Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống.

Theo quy định tại Thông tư số 53/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về phân loại phương tiện giao thông đường bộ và dấu hiệu nhận biết xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường, quy định xe ô tô chở người đến 8 chỗ không kể chỗ của người lái xe bao gồm cả xe ô tô con Pickup. Do đó, hồ sơ dự thảo quy định với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống đã bao gồm cả xe ô tô con Pickup. Tuy nhiên, để thống nhất với khoản 4 Điều 1 Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ, cơ quan soạn thảo đã bổ sung cụ thể quy định bao gồm cả xe pick-

up chở người tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký nộp lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết gồm 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1: quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người) trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2: Hiệu lực thi hành.

Điều 3: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung chính của Nghị quyết

2.1. Về mức thu:

Nghị quyết này quy định Mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người) trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 12%.

2.2. Về hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày/7/2026 (đảm bảo không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

b) Nghị quyết này ban hành sẽ bãi bỏ khoản 5 Điều 1 và phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập).

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, TÁC ĐỘNG, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Về nhân lực

Nghị quyết sau khi được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Nghị quyết, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

2. Đánh giá tác động

2.1. Về mặt xã hội, môi trường

Việc quy định mức thu lệ phí đảm bảo sự thống nhất giữa các tổ chức, cá nhân trong cùng thành phố. Người dân trên toàn thành phố được hưởng dịch vụ công, hạ tầng an sinh xã hội và hệ thống giáo dục, y tế chất lượng cao của thành phố như nhau nên việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước tương xứng là

điều cần thiết để duy trì sự cân bằng của an sinh.

Việc duy trì mức thu 12% còn góp phần giảm áp lực lên hạ tầng đô thị vốn đang ngày càng quá tải, phù hợp với mục tiêu phấn đấu của thành phố đến năm 2030¹ phương tiện giao thông cá nhân sử dụng điện, năng lượng xanh, thân thiện môi trường, góp phần giảm ô nhiễm môi trường tại các khu vực lõi đô thị, điều này mang lại lợi ích lâu dài cho sức khỏe cộng đồng và chất lượng môi trường sống.

2.2. Về kinh tế

Về phương diện kinh tế, việc đề xuất mức thu 12% lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng sẽ bổ sung vào thu ngân sách nhà nước từ 120 tỷ - 150 tỷ đồng mỗi năm, giúp phát triển kinh tế, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững theo Nghị quyết 45-NQ/TW.

Hơn nữa, mức lệ phí trước bạ 12% còn đóng vai trò là công cụ điều tiết thị trường, khuyến khích sự phát triển của các dịch vụ vận tải công cộng và các giải pháp di chuyển thông minh. Chính sách này có thể làm thay đổi cơ cấu hàng hóa bán ra của các đại lý xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống và tác động tích cực về dài hạn với sức khỏe người dân và môi trường của thành phố.

3. Về kinh phí

a) Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết: Ủy ban nhân dân thành phố giao các cơ quan, đơn vị thực hiện Nghị quyết theo quy định.

b) Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Sở Tài chính, Thuế thành phố Hải Phòng xây dựng nội dung thông tin, tuyên truyền phổ biến những yêu cầu, nội dung và các quy định của Nghị quyết kịp thời đến các cơ quan, tổ chức và người dân để hiểu biết, cập nhật quy định của pháp luật để thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục, truyền thông các nội dung của Nghị quyết và các quy định liên quan.

VII. THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ XEM XÉT, THÔNG QUA

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

¹ Chương trình hành động số 10-CTr/ĐU ngày 11/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa I về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trên đây là Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo hồ sơ dự thảo Nghị quyết)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Ban HĐND TP;
- VP ĐDBQH&HĐND TP;
- Các Sở: TC; TP.
- Thuế thành phố HP;
- CVP, PVP UBND TP;
- Lưu: VT, ĐD, Hưng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Trần Văn Quân

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

Thực hiện Thông báo số.... ngày tháng năm 2026 của Thành ủy về ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết; Báo cáo thẩm tra số .../BC-.... ngày ... tháng năm 2025 của Ban, Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người) trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 12%.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng 7 năm 2026
- Bãi bỏ khoản 5 Điều 1 và Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số

12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVII, kỳ họp thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế (Bộ TC);
- Cục KTVB và TCTHPL (Bộ TP);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH Hải Phòng;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND TP;
- TT HĐND, UBND cấp xã;
- CVP, các PCVP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Các CV VP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu

Số:230 /TTr-STC

Hải Phòng, ngày 05 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về ban hành Nghị quyết Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố.

VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG		
ĐẾN	Số: .41083.....	
	Ngày: .06/06/2026.....	
Chuyển:		
Số và ký hiệu HS:		
ĐƠN VỊ	CHỦ TRÌ	THAM GIA
CT Đ.T.Trung		
PCT TT L.A.Quần		X
PCT V.T.Phung		
PCT L.T.Kiên		X
PCT N.M.Hùng		X
PCT T.V.Quần	X	
PCT H.M.Cường		X
Q.CVP N.H.Long		
PCVP T.V.Thiện		
PCVP N.T.Hùng	X	
PCVP P.A.Tuân		
PCVP P.H.Hoàng		
PCVP T.N.Hưng		
P. NV&KT,GS		
P. NC		
P. NN&MT		
P. TC	X	
P. TH		
P. VX		
P. XD&CT		
Ban TCDTP		
P. HC-QT		
TTPVHCCTP		
TTHN&NKTP		
Cổng TTĐTTP		

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;
Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ;
Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí.
Trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 147/BC-STP ngày 12/5/2026, ngày 26/5/2026 Sở Tài chính đã có Tờ trình số 196/TTr-STC trình Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trần Văn Quân tại Văn bản số 6532/VP-TC ngày 04/6/2026 về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Sở Tài chính đã rà soát, kính báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Khoản 1 Điều 21 Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015 quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền”.

- Điểm b khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 quy định: Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí;...*”.

- Điểm e khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật;...*”.

- Điểm b, c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025): Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định “*Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*” (điểm b); “*Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp*” (điểm c).

- Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí quy định tổ chức thu phí, lệ phí có trách nhiệm xây dựng đề án thu phí, lệ phí gồm phương thức cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí, dự kiến mức thu, căn cứ xây dựng mức thu,...

- Điểm a, khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “*Ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người): nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 10%. Trường hợp cần áp dụng mức thu cao hơn cho phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định điều chỉnh tăng nhưng tối đa không quá 50% mức thu quy định chung tại điểm này.*”.

- Văn bản số 277/UBND-NC ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025, trong đó yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố chủ động phân bổ hợp lý thời gian trình văn bản, tránh dồn việc vào một thời điểm, ảnh hưởng đến chất lượng văn bản, hoàn thành việc tham mưu, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026; hoàn thành việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật

thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (trước hợp nhất) và tỉnh Hải Dương đã ban hành đang được áp dụng trên địa bàn thành phố mới trước ngày 01/3/2027. Trong đó, các Nghị quyết quy định về các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố thuộc danh mục hoàn thành văn bản thay thế trước ngày 01/3/2027.

2. Cơ sở thực tiễn

- Sau khi thành phố Hải Phòng hoàn thành việc sáp nhập với tỉnh Hải Dương từ ngày 01/7/2025, mức thu lệ phí trước bạ khi đăng ký lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống tại địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) tiếp tục được áp dụng ở mức 10%, trong khi tại địa bàn thành phố Hải Phòng (cũ) mức thu hiện hành là 12%.

- Theo Điều 3 Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng và quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 51/2025/TT-BCA ngày 30/6/2025 của Bộ Công an quy định ký hiệu biển số xe ô tô của thành phố Hải Phòng mới sau sáp nhập là 15, 16, 34 (hiện nay chủ yếu là đầu số 15) thì: chủ xe chỉ cần đăng ký tạm trú tại khu vực địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) thì vẫn được đăng ký xe và được bấm biển kiểm soát đầu số 15 của thành phố Hải Phòng.

Thực trạng đó có thể dẫn đến xu hướng người nộp thuế lựa chọn khu vực có mức thu lệ phí trước bạ thấp hơn để làm thủ tục nhằm giảm chi phí phải nộp, từ đó làm ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn thu lệ phí trước bạ của một số xã, phường trên địa bàn thành phố.

Trên cơ sở đó, Thuế thành phố Hải Phòng đã đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống áp dụng thống nhất trên toàn thành phố sau sáp nhập. Tại Văn bản số 1751/VP-TC ngày 13/02/2026, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trần Văn Quân đã có ý kiến: Giao Thuế thành phố Hải Phòng rà soát, đánh giá tác động và xây dựng Đề án về thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống, gửi các cơ quan liên quan tham gia ý kiến và gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định; Sở Tài chính thẩm định Đề án và xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

Theo số liệu tại dự thảo Đề án thu lệ phí của Thuế thành phố, kết quả thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống các năm trở lại đây như sau:

STT	Năm	Hải Dương (cũ)	Hải Phòng (cũ)	Tổng cộng
1	Năm 2020	426	726	1.151
2	Năm 2021	464	1.588	2.052
3	Năm 2022	544	1.037	1.580
4	Năm 2023	434	817	1.252
5	Năm 2024	518	912	1.430
6	Năm 2025	674	1.122	1.796
	Tổng	3.059	6.202	9.261

Do có sự chênh lệch về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng hiện nay (theo địa bàn hành chính cũ) nên có xu hướng người nộp thuế lựa chọn khu vực có mức thu lệ phí trước bạ thấp hơn để làm thủ tục nhằm giảm chi phí phải nộp, từ đó làm ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn thu lệ phí trước bạ trên địa bàn thành phố.

Theo khoản 2 điều 4 Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, phần đầu thu ngân sách nhà nước năm 2026 tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025. Trên cơ sở đó, để góp phần hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước, tại dự thảo đề án, Thuế thành phố Hải Phòng đề xuất dự kiến mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng mức thu thống nhất là 12%. Đây cũng là mức thu tương tự một số tỉnh thành phố lân cận: Hà Nội, Quảng Ninh. Với mức đề xuất tăng như trên, ngân sách thành phố Hải Phòng có thể tăng thu thêm 120 tỷ - 150 tỷ /1 năm.

Từ những nội dung nêu trên, việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng là phù hợp và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

Ngoài ra, việc ban hành Nghị quyết là vấn đề quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, vì các lý do sau:

- Đảm bảo sự đồng nhất về mức thu giữa Đông và Tây sau sáp nhập, hạn chế hiện tượng dồn về đăng ký lệ phí trước bạ bên Tây với mức thấp, đồng thời việc đưa mức chung 12% cũng tương ứng với tỉnh Quảng Ninh, Hà Nội, tuy nhiên cũng sẽ ảnh hưởng đến việc mua xe sử dụng nguyên liệu hóa thạch của các tổ chức cá nhân phía Tây do mức thu mới.

- Về phương diện kinh tế, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước từ 120 tỷ - 150 tỷ đồng mỗi năm, bù đắp một phần các nguồn thu hiện nay Chính phủ

đang quy định giảm tại Nghị quyết số 19/2026/QH16 ngày 29/4/2026 về việc ban hành một số quy định về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay; quy định của Hội đồng nhân dân thành phố tại Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 quy định mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng đối với mặt hàng lỏng (xăng, dầu, khí);...

- Hiện nay, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố có Chương trình hành động số 10-CTr/ĐU ngày 11/4/2026 thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa I về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: phấn đấu đến năm 2030 phương tiện giao thông cá nhân sử dụng điện, năng lượng xanh, thân thiện môi trường. Việc xây dựng chính sách này góp phần đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động, khuyến khích sử dụng ô tô điện do lệ phí trước bạ lần đầu với xe ô tô điện hiện nay là 0%.

- Năm 2026 Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 06/CD-TTg ngày 24/01/2026 về việc đẩy mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026. Theo đó giao Bộ Tài chính tiếp tục thực hiện các chính sách giảm, gia hạn tiền thuế, phí, tiền thuê đất... để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nhất là cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Quy định của Chính phủ xem xét việc gia hạn, giảm phí, phạm vi không bao gồm lệ phí. Như vậy, việc ban hành chính sách quy định về lệ phí trước bạ theo quy định tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ là phù hợp với chủ trương của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ khoản 14 Điều 2 Quy chế làm việc số 09-QC/TU ngày 13/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng, khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030: “14. Thảo luận và quyết định những vấn đề khác do Thường trực Thành ủy, các cấp trực thuộc đề nghị mà Ban Thường vụ Thành ủy thấy cần thiết hoặc do Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu.”, từ những nội dung trên, việc ban hành Nghị quyết là nội dung rất quan trọng, cần thiết để Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Việc ban hành Nghị quyết nhằm thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025 và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 277/UBND-NC ngày 10/02/2026, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố

Hải Phòng (trước sáp nhập) và tỉnh Hải Dương (trước sáp nhập).

- Tạo cơ sở pháp lý, bảo đảm thực hiện thống nhất trên địa bàn thành phố sau sáp nhập.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo đúng quy định của Luật Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trần Văn Quân tại Văn bản số 1751/VP-TC ngày 13/02/2026 về mức thu lệ phí trước bạ với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống, Sở Tài chính đã xin ý kiến Sở Tư pháp và có Văn bản số 90/STC-QLNS ngày 11/3/2026 báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã có Quyết định số 12/QĐ-TTHĐND ngày 30/3/2026 chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3. Theo Văn bản số 3894/VP-NC ngày 10/4/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng, căn cứ Đề án quy định mức thu lệ phí do Thuế thành phố Hải Phòng xây dựng, Sở Tài chính đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố và có Văn bản xin ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và xin ý kiến của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan.

4. Sau khi tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý, lập bản tổng hợp và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Sở; Sở Tài chính đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định.

5. Sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 147/BC-STP ngày 12/5/2025, Sở Tài chính hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Như vậy, việc xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành

phố Hải Phòng đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện để Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người).

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký nộp lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của Nghị quyết.

Nghị quyết gồm 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1: quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người) trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2: Hiệu lực thi hành.

Điều 3: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung chính của Nghị quyết

2.1. Về mức thu:

Nghị quyết này quy định Mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người) trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 12%.

2.2. Về hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày/7/2026 (đảm bảo không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

b) Nghị quyết này ban hành sẽ bãi bỏ khoản 5 Điều 1 và phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập).

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, TÁC ĐỘNG, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Về nhân lực

Nghị quyết sau khi được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên

chế trong tổ chức thi hành Nghị quyết, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

2. Đánh giá tác động

2.1. Về mặt xã hội, môi trường

Việc quy định mức thu lệ phí đảm bảo sự thống nhất giữa các tổ chức, cá nhân trong cùng thành phố. Người dân trên toàn thành phố được hưởng dịch vụ công, hạ tầng an sinh xã hội và hệ thống giáo dục, y tế chất lượng cao của thành phố như nhau nên việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước tương xứng là điều cần thiết để duy trì sự cân bằng của an sinh.

Việc duy trì mức thu 12% còn góp phần giảm áp lực lên hạ tầng đô thị vốn đang ngày càng quá tải, phù hợp với mục tiêu phấn đấu của thành phố đến năm 2030¹ phương tiện giao thông cá nhân sử dụng điện, năng lượng xanh, thân thiện môi trường, góp phần giảm ô nhiễm môi trường tại các khu vực lõi đô thị, điều này mang lại lợi ích lâu dài cho sức khỏe cộng đồng và chất lượng môi trường sống.

2.2. Về kinh tế

Về phương diện kinh tế, việc đề xuất mức thu 12% lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng sẽ bổ sung vào thu ngân sách nhà nước từ 120 tỷ - 150 tỷ đồng mỗi năm, giúp phát triển kinh tế, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững theo Nghị quyết 45-NQ/TW.

Hơn nữa, mức lệ phí trước bạ 12% còn đóng vai trò là công cụ điều tiết thị trường, khuyến khích sự phát triển của các dịch vụ vận tải công cộng và các giải pháp di chuyển thông minh. Chính sách này có thể làm thay đổi cơ cấu hàng hóa bán ra của các đại lý xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống và tác động tích cực về dài hạn với sức khỏe người dân và môi trường của thành phố.

3. Về kinh phí

a) Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết

Ủy ban nhân dân thành phố giao các cơ quan, đơn vị thực hiện Nghị quyết theo quy định.

b) Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Sở Tài chính, Thuế thành phố Hải Phòng xây dựng nội dung thông tin, tuyên truyền phổ biến những yêu cầu, nội dung và các quy định của Nghị quyết

¹ Chương trình hành động số 10-CTr/ĐU ngày 11/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa I về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

kip thời đến các cơ quan, tổ chức và người dân để hiểu biết, cập nhật quy định của pháp luật để thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục, truyền thông các nội dung của Nghị quyết và các quy định liên quan.

VII. THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ XEM XÉT, THÔNG QUA

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tổng hợp các nội dung trên, Sở Tài chính kính đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

1. Báo cáo Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 14 Điều 2 Quy chế làm việc số 09-QC/TU ngày 13/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(Tài liệu gửi kèm theo gồm có:

- Hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

- Dự thảo Tờ trình của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy).

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 196/TTr-STC ngày 26/5/2026 của Sở Tài chính).

Sở Tài chính kính báo cáo, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND TP;
- Sở Tư pháp;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, QLNS (HPT).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hải Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về ban hành Nghị quyết Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu
đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống
trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày
30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật
Phí và lệ phí;

Thực hiện Thông báo số.... ngày tháng năm 2026 của Thành ủy về ý
kiến của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương trình Hội đồng nhân dân thành
phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô
chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số.../STC-QLNS ngày .../5/2026,
Báo cáo thẩm định số 147/BC-STP ngày 12/5/2026 của Sở Tư pháp, Ủy ban
nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban hành Nghị
quyết “quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ
ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng”, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Khoản 1 Điều 21 Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015 quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “*quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền*”.

- Điểm b khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 quy định: Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí;...*”;

- Điểm e khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật;...*”;

- Điểm b, c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025): Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết đề quy định “*Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*” (điểm b); “*Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp*” (điểm c);

- Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí quy định tổ chức thu phí, lệ phí có trách nhiệm xây dựng đề án thu phí, lệ phí gồm phương thức cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí, dự kiến mức thu, căn cứ xây dựng mức thu,...

- Điểm a, khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “*5. Ô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe máy chuyên dùng, xe tương tự các loại xe này: Mức thu là 2%.*”

Riêng: a) Ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người): *nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 10%. Trường hợp cần áp dụng mức thu cao hơn cho phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định điều chỉnh tăng nhưng tối đa không quá 50% mức thu quy định chung tại điểm này.*”

- Văn bản số 277/UBND-NC ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành

phổ về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025, trong đó yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố chủ động phân bổ hợp lý thời gian trình văn bản, tránh dồn việc vào một thời điểm, ảnh hưởng đến chất lượng văn bản, hoàn thành việc tham mưu, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026; hoàn thành việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (trước hợp nhất) và tỉnh Hải Dương đã ban hành đang được áp dụng trên địa bàn thành phố mới trước ngày 01/3/2027. Trong đó, các Nghị quyết quy định về các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố thuộc danh mục hoàn thành văn bản thay thế trước ngày 01/3/2027.

2. Cơ sở thực tiễn

- Sau khi thành phố Hải Phòng hoàn thành việc sáp nhập với tỉnh Hải Dương từ ngày 01/7/2025, mức thu lệ phí trước bạ khi đăng ký lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống tại địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) tiếp tục được áp dụng ở mức 10%, trong khi tại địa bàn thành phố Hải Phòng (cũ) mức thu hiện hành là 12% (được quy định tại Phụ lục số 05 kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐN ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng).

- Theo Điều 3 Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng và quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 51/2025/TT-BCA ngày 30/6/2025 của Bộ Công an quy định ký hiệu biển số xe ô tô của thành phố Hải Phòng mới sau sáp nhập là 15, 16, 34 (hiện nay chủ yếu là đầu số 15) thì: chủ xe chỉ cần đăng ký tạm trú tại khu vực địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) thì vẫn được đăng ký xe và được bám biển kiểm soát đầu số 15 của thành phố Hải Phòng.

Thực trạng đó có thể dẫn đến xu hướng người nộp thuế lựa chọn khu vực có mức thu lệ phí trước bạ thấp hơn để làm thủ tục nhằm giảm chi phí phải nộp, từ đó làm ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn thu lệ phí trước bạ của một số xã, phường trên địa bàn thành phố.

Trên cơ sở đó, Thuế thành phố Hải Phòng đã đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống áp dụng thống nhất trên toàn thành phố sau sáp nhập. Tại Văn bản số 1751/VP-TC ngày 13/02/2026, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trần Văn Quân đã có ý kiến: Giao Thuế thành phố Hải Phòng rà soát, đánh giá tác động và xây dựng Đề án về thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 9 chỗ ngồi trở

xuống, gửi các cơ quan liên quan tham gia ý kiến và gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định; Sở Tài chính thẩm định Đề án và xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

Theo số liệu tại dự thảo Đề án thu lệ phí của Thuế thành phố, kết quả thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống các năm trở lại đây như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Năm	Hải Dương (cũ)	Hải Phòng (cũ)	Tổng cộng
1	Năm 2020	426	726	1.151
2	Năm 2021	464	1.588	2.052
3	Năm 2022	544	1.037	1.580
4	Năm 2023	434	817	1.252
5	Năm 2024	518	912	1.430
6	Năm 2025	674	1.122	1.796
	Tổng	3.059	6.202	9.261

Do có sự chênh lệch về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng hiện nay (theo địa bàn hành chính cũ) nên có xu hướng người nộp thuế lựa chọn khu vực có mức thu lệ phí trước bạ thấp hơn để làm thủ tục nhằm giảm chi phí phải nộp, từ đó làm ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn thu lệ phí trước bạ trên địa bàn thành phố.

Theo khoản 2 điều 4 Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, phần đầu thu ngân sách nhà nước năm 2026 tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025. Trên cơ sở đó, để góp phần hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước, tại dự thảo đề án, Thuế thành phố Hải Phòng đề xuất dự kiến mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng mức thu thống nhất là 12%. Đây cũng là mức thu tương tự một số tỉnh thành phố lân cận: Hà Nội, Quảng Ninh. Với mức đề xuất tăng như trên, ngân sách thành phố Hải Phòng có thể tăng thu thêm 120 tỷ - 150 tỷ /1 năm.

Từ những nội dung nêu trên, việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng là phù hợp và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Việc ban hành Nghị quyết nhằm thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025 và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 277/UBND-NC ngày 10/02/2026, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập) và tỉnh Hải Dương (trước sáp nhập).

- Tạo cơ sở pháp lý, bảo đảm thực hiện thống nhất trên địa bàn thành phố sau sáp nhập.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo đúng quy định của Luật Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trần Văn Quân tại Văn bản số 1751/VP-TC ngày 13/02/2026 về mức thu lệ phí trước bạ với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống, Sở Tài chính đã có Văn bản số 1757/STC-QLNS ngày 05/3/2026 gửi Sở Tư pháp xin ý kiến về dự thảo Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày 09/3/2026, Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến tại Văn bản số 996/STP-XDVB, trong đó xác định việc Sở Tài chính đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ người trở xuống trên địa bàn thành phố là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Sở Tài chính có Văn bản số 90/STC-QLNS ngày 11/3/2026 báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết.

3. Ngày 19/3/2026, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Tờ trình số 83/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã có Quyết định số 12/QĐ-

TTHĐND ngày 30/3/2026 chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

5. Ngày 03/4/2026 sau khi xin ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan, Thuế thành phố Hải Phòng đã xây dựng Đề án quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng gửi Sở Tài chính tổng hợp.

6. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đã có Văn bản số 3894/VP-NC ngày 10/4/2026 về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Trong đó, giao Sở Tài chính chủ trì cùng các cơ quan liên quan rà soát xây dựng Nghị quyết nêu trên theo quy định; tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Sở Tài chính đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết (dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố,...) gửi đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố và có Văn bản xin ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, xin ý kiến của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan.

Trên cơ sở ý kiến phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương, ý kiến trên Cổng thông tin điện tử thành phố, Sở Tài chính tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý, lập bản tổng hợp và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính; hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại Văn bản số 3943/STC-QLNS ngày 06/5/2026.

8. Sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 147/BC-STP ngày 12/5/2025, Sở Tài chính hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Như vậy, việc xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện để Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống.

Theo quy định tại Thông tư số 53/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về phân loại phương tiện giao thông đường bộ và dấu hiệu nhận biết xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh,

thân thiện môi trường, quy định xe ô tô chở người đến 8 chỗ không kể chỗ của người lái xe bao gồm cả xe ô tô con Pickup. Do đó, hồ sơ dự thảo quy định với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống đã bao gồm cả xe ô tô con Pick up. Tuy nhiên, để thống nhất với khoản 4 Điều 1 Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ, cơ quan soạn thảo đã bổ sung cụ thể quy định bao gồm cả xe pick-up chở người tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký nộp lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết gồm 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1: quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người) trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2: Hiệu lực thi hành.

Điều 3: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung chính của Nghị quyết

2.1. Về mức thu:

Nghị quyết này quy định Mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người) trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 12%.

2.2. Về hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày/7/2026 (đảm bảo không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

b) Nghị quyết này ban hành sẽ bãi bỏ khoản 5 Điều 1 và phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập).

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, TÁC ĐỘNG, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Về nhân lực

Nghị quyết sau khi được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Nghị quyết, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

2. Đánh giá tác động

2.1. Về mặt xã hội, môi trường

Việc quy định mức thu lệ phí đảm bảo sự thống nhất giữa các tổ chức, cá nhân trong cùng thành phố. Người dân trên toàn thành phố được hưởng dịch vụ công, hạ tầng an sinh xã hội và hệ thống giáo dục, y tế chất lượng cao của thành phố như nhau nên việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước tương xứng là điều cần thiết để duy trì sự cân bằng của an sinh.

Việc duy trì mức thu 12% còn góp phần giảm áp lực lên hạ tầng đô thị vốn đang ngày càng quá tải, phù hợp với mục tiêu phấn đấu của thành phố đến năm 2030¹ phương tiện giao thông cá nhân sử dụng điện, năng lượng xanh, thân thiện môi trường, góp phần giảm ô nhiễm môi trường tại các khu vực lõi đô thị, điều này mang lại lợi ích lâu dài cho sức khỏe cộng đồng và chất lượng môi trường sống.

2.2. Về kinh tế

Về phương diện kinh tế, việc đề xuất mức thu 12% lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng sẽ bổ sung vào thu ngân sách nhà nước từ 120 tỷ - 150 tỷ đồng mỗi năm, giúp phát triển kinh tế, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững theo Nghị quyết 45-NQ/TW.

Hơn nữa, mức lệ phí trước bạ 12% còn đóng vai trò là công cụ điều tiết thị trường, khuyến khích sự phát triển của các dịch vụ vận tải công cộng và các giải pháp di chuyển thông minh. Chính sách này có thể làm thay đổi cơ cấu hàng hóa bán ra của các đại lý xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống và tác động tích cực về dài hạn với sức khỏe người dân và môi trường của thành phố.

3. Về kinh phí

a) Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết: Ủy ban nhân dân thành phố giao các cơ quan, đơn vị thực hiện Nghị quyết theo quy định.

b) Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Sở Tài chính, Thuế thành phố Hải Phòng xây dựng nội dung thông tin, tuyên truyền phổ biến những yêu cầu, nội dung và các quy định của Nghị quyết kịp thời đến các cơ quan, tổ chức và người dân để hiểu biết, cập nhật quy định của pháp luật để thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục, truyền thông các nội dung của Nghị

¹ Chương trình hành động số 10-CTr/ĐU ngày 11/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa I về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

quyết và các quy định liên quan.

VII. THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ XEM XÉT, THÔNG QUA

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Trên đây là Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo hồ sơ dự thảo Nghị quyết)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Ban HĐND TP;
- VP ĐDBQH&HĐND TP;
- Các Sở: TC; TP.
- Thuế thành phố HP;
- CVP, PVP UBND TP;
- Các phòng CV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TP
CHỦ TỊCH

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng 5 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH

**Nội dung dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu với ô tô
chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng**
(Kèm theo Hồ sơ dự thảo Nghị quyết)

Văn bản quy phạm pháp luật hiện hành	Dự thảo Nghị quyết	THUYẾT MINH
- Tại Điểm a, khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “5. Ô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe máy chuyên dùng, xe tương tự các loại xe này: Mức thu là 2%. Riêng: a) Ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người): nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 10%.	Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định: - Mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người) trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 12%	- Về nội dung điều hành, phần đầu thu ngân sách nhà nước tại Nghị quyết số 230/NQ-CP ngày 10/8/2025 của Chính phủ đã quyết nghị phần đầu tăng năm 2025 ít nhất 25% so với dự toán; tại Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026: phần đầu năm 2026 tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025. - Hiện tại mức thu lệ phí trước bạ khi đăng ký lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống tại địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) tiếp tục được áp dụng ở mức 10%, trong khi tại địa bàn thành phố Hải Phòng (cũ) mức thu hiện hành là 12% (được quy định tại Phụ lục số 05 kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐN ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố

Văn bản quy phạm pháp luật hiện hành	Dự thảo Nghị quyết	THUYẾT MINH
<i>Trường hợp cần áp dụng mức thu cao hơn cho phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định điều chỉnh tăng nhưng tối đa không quá 50% mức thu quy định chung tại điểm này.”</i>		Hải Phòng (cũ) về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng). Căn cứ các quy định trên, Thuế thành phố đã đề mức thu thống nhất trên toàn thành phố là 12%, bằng mức thu một số tỉnh lân cận (Hà Nội,...)
Văn bản số 277/UBND-NC ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025, trong đó yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố chủ động phân bổ hợp lý thời gian trình văn bản, tránh dồn việc vào một thời điểm, ảnh hưởng đến chất lượng văn bản, hoàn thành việc tham mưu, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026; hoàn thành việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (trước hợp nhất) và tỉnh Hải Dương đã ban hành đang được áp dụng trên địa bàn thành phố mới trước ngày 01/3/2027”.	Điều 2 dự thảo quy định Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ... tháng 7 năm 2026. Khi Nghị quyết ban hành sẽ bãi bỏ khoản 5 Điều 1 và phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập).	- Để đảm bảo theo quy định Nghị quyết có hiệu lực đảm bảo không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Nội dung này phù hợp với chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và tình hình thực tế tại địa phương.

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:147 /BC-STP

Hải Phòng, ngày 12 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 3943/STC-QLNS ngày 06/5/2026 về việc thẩm định dự thảo *Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng*;

Căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát làm cơ sở pháp lý để thẩm định, gồm:

- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025;
- Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Sở Tư pháp báo cáo thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết trên như sau:

1. Về sự cần thiết ban hành văn bản

Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng; trong đó, tại Phụ lục số 05 quy định lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống (mức thu 12%). Tại tỉnh Hải Dương áp dụng mức lệ phí trước bạ lần đầu bằng Nghị định số 10/2020/NĐ-CP (mức thu 10%).

Tuy nhiên, đến nay khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025, theo đó tại Nghị định số 175/2025/NĐ-CP quy định:

“5. Ô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe máy chuyên dùng, xe tương tự các loại xe này: Mức thu là 2%.

Riêng:

a) Ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người): nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 10%. Trường hợp cần áp dụng mức thu cao hơn cho phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định điều chỉnh tăng nhưng tối đa không quá 50% mức thu quy định chung tại điểm này”.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung ngày 25/6/2025) thì: “*Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới*”.

Theo các quy định nêu trên, việc Sở Tài chính soạn thảo và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của văn bản đã được xác định rõ tại dự thảo.

3. Về sự phù hợp của nội dung dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng

Nội dung dự thảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.

4. Về tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo

Nội dung của dự thảo là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

5. Về nguồn tài chính

Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết: đã nêu cụ thể tại dự thảo Tờ trình ban hành Nghị quyết của Ủy ban nhân dân thành phố do Sở Tài chính - cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo.

6. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo

Dự thảo được trình bày theo mẫu số 17 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

7. Về trình tự, thủ tục

a) Việc đăng ký xây dựng Nghị quyết theo trình tự, thủ tục đã được Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận tại Quyết định số 12/QĐ-TTHĐND ngày 30/3/2026.

b) Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tài chính thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); tổ chức lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan và có bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia.

Hồ sơ dự thảo *Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng* do Sở Tài chính chủ trì soạn thảo đủ điều kiện báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố.

Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính - cơ quan chủ trì soạn thảo để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- UBND TP (để b/c);
- Lưu: VT, P.XDVB, PLTT (A1B2).

GIÁM ĐỐC



Ngô Quang Giáp

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ĐÓNG GÓP, PHẢN BIỆN XÃ HỘI
ĐỐI VỚI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC THU LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ LẦN ĐẦU ĐỐI VỚI Ô TÔ
CHỖ NGƯỜI TỪ 9 CHỖ NGỒI TRỞ XUỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã tổ chức lấy ý kiến, phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức đã gửi xin ý kiến: 164 cơ quan (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, 12 Sở, ban, ngành, Công an thành phố, Thuế thành phố, Chi cục Hải quan khu vực III, 114 xã, phường, đặc khu và các đơn vị khác).

Số ý kiến nhận được: 106 cơ quan (15 Sở, ban, ngành và 91 xã, phường, đặc khu).

2. Kết quả cụ thể như sau:

STT	Chủ thể góp ý, phản biện	Nội dung góp ý, phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	Khối Sở, Ban, Ngành thành phố		
1	Sở Ngoại vụ (Văn bản số 1071 ngày 15/4/2026)	Không có ý kiến bổ sung hoặc ý kiến khác với hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
2	Sở Y tế (Văn bản số 3933/SYT-KHTC ngày 17/4/2026)	Nhất trí với dự thảo nội dung Nghị quyết	
3	Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam (Văn	Nhất trí với sự cần thiết ban hành Nghị	- Tiếp thu và chỉnh sửa trực tiếp và dự thảo Tờ

	bản số 542/MTTQ-BTT ngày 17/4/2026)	quyết. Ý kiến cụ thể: - Đối với dự thảo Tờ trình: Đề nghị xem xét bổ sung làm rõ hơn căn cứ lựa chọn mức thu 12%, cần thuyết minh cụ thể phương pháp xác định mức thu và cơ sở lựa chọn phương án 12% thay vì 10% hoặc các mức khác; so sánh tương quan mức thu với các địa phương có điều kiện phát triển kinh tế - xã hội tương đồng; đánh giá tác động xã hội của chính sách đối với người dân, doanh nghiệp và thị trường ô tô, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh sử dụng ô tô phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh vì đây là chính sách tác động trực tiếp đến nghĩa vụ tài chính của người dân và chi phí đầu vào của một số loại hình doanh nghiệp. - Đối với Dự thảo Nghị quyết: Đề nghị xem xét bổ sung, làm rõ phạm vi đối tượng điều chỉnh tại Điều 1 theo hướng bổ sung cụm từ “(bao gồm cả xe pick-up chở người)” sau cụm từ “đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống” nhằm bảo đảm thống nhất với khoản 4 Điều 1 Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điểm và tiêu đề của khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ.	trình, dự thảo Nghị quyết. - Về nội dung bổ sung cụm từ: “(bao gồm cả xe pick-up chở người)” sau cụm từ “đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống”: theo quy định tại Thông tư số 53/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về phân loại phương tiện giao thông đường bộ và dấu hiệu nhận biết xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường, quy định xe ô tô chở người đến 8 chỗ không kể chỗ của người lái xe bao gồm cả xe ô tô con Pickup. Do đó, dự thảo Nghị quyết đã bao gồm cả xe ô tô con Pick up. Tuy nhiên để thống nhất với khoản 4 Điều 1 Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ, Sở Tài chính tiếp thu ý
--	--	---	--

			kiến và chỉnh sửa trực tiếp vào dự thảo Nghị quyết.
4	Chi cục Hải quan Khu vực III (Văn bản số 3854/HQKV3-NVHQ ngày 16/4/2026)	Nhất trí với dự thảo nội dung Nghị quyết, không có ý kiến bổ sung.	
5	Sở Tư pháp (Văn bản số 1681/STP-XDVB ngày 16/04/2026)	1. Về nội dung dự thảo Nghị quyết a) Điều 2 dự thảo: - Khoản 1 Điều 2 quy định: “Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026”. Theo dự thảo Tờ trình thì dự kiến thời gian trình Nghị quyết này là tại kỳ họp chuyên đề tháng 5 hoặc tháng 6 của Hội đồng nhân dân thành phố. Do đó, đề nghị lưu ý thời gian có hiệu lực của Nghị quyết đảm bảo không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15. - Khoản 2 Điều 2 dự thảo: Đề nghị sửa thành “Bãi bỏ khoản 5 Điều 1 và Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng”. b) Về nơi nhận: Đề nghị sửa “Cục Kiểm tra	Tiếp thu và chỉnh sửa trực tiếp và dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết.

		VB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp)” thành “Cục kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp)” cho chính xác. 2. Về trình tự, thủ tục: Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số Nghị định số 78/2025/NĐCP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) thì “Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng nội dung truyền thông theo quy định tại khoản 2 Điều này bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu để đăng tải trên cổng hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan mình và tổ chức truyền thông bằng hình thức phù hợp”. Do đó, đề nghị Sở Tài chính đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính để thực hiện truyền thông chính sách theo quy định.	
6	Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 2284/SGDDĐT-KHTC ngày 17/04/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết	
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Văn bản số 2226/SVHTDL-KHTC ngày 20/04/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết	
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn bản số 4271/SNNMT-TCKHĐT ngày 20/04/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết	

9	Sở Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 1506/SKH-CN-VP ngày 21/04/2026)	Không có ý kiến theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) do dự thảo văn bản gửi xin ý kiến không có nội dung quy định về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	
10	Thanh tra thành phố (Văn bản số 937/TTTP-NV8 ngày 21/04/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết	
11	Sở Xây dựng (Văn bản số 4190/SXD-KHTC ngày 22/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
12	Sở Công thương (Văn bản số 2186/SCT-QLCN ngày 23/04/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
13	Ban Quản lý khu kinh tế (Văn bản số 2315/BQL-VP ngày 23/04/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
14	Sở Nội vụ (Văn bản số 1205/SNV-TCBC&TCPCP ngày 21/04/2026)	1. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã đầy đủ thành phần theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. 2. Về việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ,	

		quyền hạn được phân cấp Tại dự thảo Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng không có nội dung phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và việc thực hiện Nghị quyết không làm phát sinh thêm tổ chức bộ máy mới, không làm tăng thêm biên chế, số lượng người làm việc.	
15	Công an thành phố (Văn bản số 4791/CAHP-PA04 ngày 05/5/2026)	Nhất trí với các nội dung trong dự thảo Nghị quyết.	
II	UBND cấp xã		
1	Xã Hồng Châu (Văn bản số 532/UBND-KT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung trong hồ sơ Dự thảo	
2	Xã Tân Minh (Văn bản số 679/UBND-KT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
3	Phường Phù Liễn (Văn bản số 1354/UBND-KT, HT&ĐT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
4	Xã Bình Giang (Văn bản số 811/UBND-KT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
5	Xã Quyết Thắng (Văn bản số 955/UBND-KT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
6	Xã Nam Sách (Văn bản số 1237/UBND-KT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
7	Xã Lạc Phụng (Văn bản số	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị	

	877/UBND-KT ngày 15/4/2026)	quyết	
8	Phường Trần Liễu (Văn bản số 684/UBND-KT,HT&ĐT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
9	Phường Lê Đại Hành (Văn bản số 824/UBND-KT,HT&ĐT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết	
10	Phường Đông Hải (Văn bản số 1148/UBND-KTHTĐT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
11	Phường Trần Hưng Đạo (Văn bản số 632/UBND-KTHTĐT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
12	Xã Chí Minh (Văn bản số 701/UBND-KT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
13	Xã Đại Sơn (Văn bản số 883/UBND-KT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
14	Xã Thanh Miện (Văn bản số 812/UBND ngày 15/4/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
15	Xã Hà Nam (Văn bản số 763/UBND ngày 15/4/2026)	Nhất trí với mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố là 12%	
16	Xã Vĩnh Lại (Văn bản số 649/UBND-KT ngày 15/4/2026)	Thống nhất với mức thu 12% đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống đăng ký lần đầu. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo: - Đánh giá sâu hơn tác động xã hội, đặc biệt đối với người dân khu vực nông thôn, vùng	

		ven đô – nơi nhu cầu sử dụng ô tô phục vụ sản xuất, kinh doanh, đi lại ngày càng tăng. Xem xét khả năng có chính sách hỗ trợ hoặc lộ trình phù hợp trong trường hợp cần thiết để tránh gây tác động đột ngột. - Tăng cường công tác tuyên truyền trước khi áp dụng, bảo đảm người dân, doanh nghiệp nắm bắt kịp thời. Có hướng dẫn rõ đối với các trường hợp đang trong quá trình mua bán, đăng ký xe trước thời điểm Nghị quyết có hiệu lực để tránh phát sinh khiếu nại. - Triển khai đồng bộ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong kê khai, nộp lệ phí trước bạ nhằm giảm thời gian, chi phí cho người dân.	
17	Phường Chu Văn An (Văn bản số 1307/UBND-KTHTĐT ngày 17/4/2026)	Nhất trí với các nội dung dự thảo Nghị quyết	
18	Xã An Khánh (Văn bản số 741/UBND-KT ngày 17/4/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
19	Phường Hải An (Văn bản số 1818/UBND-KTHTĐT ngày 17/4/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết	
20	Xã Lai Khê (Văn bản số 912/UBND-KT ngày 17/4/2026)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
21	Xã An Phú (Văn bản số 955/UBND-KT ngày 16/4/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết	

22	Xã Hùng Thắng (Văn bản số 926/UBND-KT ngày 17/4/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
23	Xã An Lão (Văn bản số 789/UBND-KT ngày 17/4/2026)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
24	Xã Kê Sắt (Văn bản số 634/UBND-KT ngày 17/4/2026)	Thông nhất với dự thảo Nghị quyết	
25	Xã Yết Kiêu (Văn bản số 739/UBND-KT ngày 17/4/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
26	Phường Tứ Minh (Văn bản số 767/UBND-KTHTĐT ngày 16/4/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
27	Xã Cẩm Giàng (Văn bản số 713/UBND-KT ngày 15/4/2026, 934/UBND-KT ngày 16/4/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
28	Xã Hợp Tiến (Văn bản số 840/UBND-KT ngày 16/4/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
29	Phường Kinh Môn (Văn bản số 784/UBND-KTHTĐT ngày 15/4/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
30	Xã Khúc Thừa Dụ (Văn bản số 967/UBND-KT ngày 16/4/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
31	Xã Gia Lộc (Văn bản số 735/UBND-KT ngày 16/4/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
32	Xã Mao Điền (Văn bản số 670/UBND-KT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
33	Xã Nghi Dương (Văn bản số 907/UBND)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	

	ngày 16/04/2026)		
34	Phường Bắc An Phú (Văn bản số 561/UBND-KTHT&ĐT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
35	Xã Nam Thanh Miện (Văn bản số 947/UBND-KT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
36	Phường Lưu Kiếm (Văn bản số 828/UBND-KTHT&ĐT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
37	xã Vĩnh Am (Văn bản số 553/UBND-KT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
38	phường Lê Chân (Văn bản số 1910/UBND-KTHTĐT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
39	xã Vĩnh Hải (Văn bản số 687/UBND-KT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
40	xã Nguyễn Bình Khiêm (Văn bản số 666/UBND-KT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
41	xã An Trường (Văn bản số 913/UBND-KT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
42	xã Việt Khê (Văn bản số 791/UBND-KT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
43	xã Tuệ Tĩnh (Văn bản số 727/UBND-KT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
44	xã Kiến Minh (Văn bản số 1181/UBND-	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	

	KT ngày 16/04/2026)		
45	xã Gia Phúc (Văn bản số 613/UBND-KT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
46	phường Lê Thanh Nghị (Văn bản số 945/-ngày 15/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
47	phường An Biên (Văn bản số 937/UBND-KTHT&ĐT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
48	phường Hưng Đạo (Văn bản số 1128/UBND-KTHT&ĐT ngày 15/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
49	xã Hải Hưng (Văn bản số 1089/UBND-KT ngày 18/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
50	xã Nguyễn Lương Bằng (Văn bản số 898/UBND-KT ngày 17/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
51	xã Kim Thành (Văn bản số 575/UBND-KT ngày 20/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
52	xã Trần Phú (Văn bản số 664/UBND-KT ngày 20/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
53	phường Việt Hòa (Văn bản số 962/UBND-KTHTĐT ngày 16/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
54	phường Hồng Bàng (Văn bản số 1239/UBND-KTHT&ĐT ngày 20/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
55	xã Kiến Hưng (Văn bản số 1118/UBND-KT ngày 20/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
56	phường Hải Dương (Văn bản số 1031/	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	

	UBND-KTHTĐT ngày 20/04/2026)		
57	xã Đường An (Văn bản số 754/UBND-KT ngày 20/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
58	xã Nguyên Giáp (Văn bản số 797/UBND-KT ngày 20/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
59	phường Dương Kinh (Văn bản số 1118/UBND-KTHTĐT ngày 20/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
60	phường Trần Nhân Tông (Văn bản số 847/UBND-KTHTĐT ngày 21/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
61	xã Tiên Lãng (Văn bản số 1055/UBND-KT ngày 20/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
62	phường Đồ Sơn (Văn bản số 1393/UBND-KTHTĐT ngày 21/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
63	phường Gia Viên (Văn bản số 1301/UBND-KTHTĐT ngày 21/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
64	phường Thạch Khôi (Văn bản số 1360/UBND-KTHTĐT ngày 21/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
65	Đặc khu Cát Hải (Văn bản số 2127/UBND-KT ngày 21/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
66	Đặc khu Bạch Long Vĩ (Văn bản số 526/UBND-KT ngày 20/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
67	phường Kiến An (Văn bản số 1607/UBND-VHXXH ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
68	phường Ngô Quyền (Văn bản số 1246/	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	

	UBND-KTHTĐT ngày 20/04/2026)		
69	phường Hòa Bình (Văn bản số 820/CV ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
70	xã Tân Kỳ (Văn bản số 751/UBND-KT ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
71	phường Chí Linh (Văn bản số 1101/UBND-KTHTĐT ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
72	xã Kiến Hải (Văn bản số 1078/ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
73	Phường Tân Hưng (Văn bản số 975/UBND-KTHTĐT ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
74	Xã Thái Tân (Văn bản số 561/UBND ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
75	Xã Chấn Hưng (Văn bản số 564/UBND-KT ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
76	Xã Hà Bắc (Văn bản số 1090/UBND-KT ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
77	Xã Phú Thái (Văn bản số 948/UBND-KT ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
78	Xã Nam An Phụ (Văn bản số 579/UBND-KT ngày 23/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
79	Phường Nam Đồ Sơn (Văn bản số 832/UBND ngày 22/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
80	Phường Thành Đông (Văn bản số	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	

	855/UBND-KTHTĐT ngày 23/04/2026)		
81	Xã Tân An (Văn bản số 711/UBND-KT ngày 23/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
82	Phường Hồng An (Văn bản số 1005/UBND-KTHTĐT ngày 23/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
83	Phường An Dương (Văn bản số 780/UBND-KTHTĐT ngày 24/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
84	Xã Trường Tân (Văn bản số 776/UBND-KT ngày 23/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
85	Phường Nhị Chiểu (Văn bản số 1016/UBND-KT,HTĐT ngày 23/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
86	Phường Nguyễn Đại Năng (Văn bản số 666/UBND-KT,HT&ĐT ngày 24/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
87	Phường Thiên Hương (Văn bản số 629/UBND-KTHTĐT ngày 28/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
88	Xã Thanh Hà (Văn bản số 811/UBND-KT ngày 24/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
89	Xã Vĩnh Am (Văn bản số 619/UBND-KT ngày 24/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
90	Xã Tiên Minh (Văn bản số 682/UBND-KT ngày 29/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
91	Xã Ninh Giang (Văn bản số 743/UBND-KT ngày 24/04/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	

Số:254 /STC-QLNS

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thực hiện quy định về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập) (phụ lục số 05 kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập))

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 25/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 01/01/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

Sở Tài chính tổng kết việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập) đến ngày 31/3/2026 như sau:

1. Bối cảnh xây dựng Nghị quyết quy định lệ phí trước bạ lần đầu với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Theo quy định tại Nghị định 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ (được thay thế bởi Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ):

“5. Ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô, các loại xe tương tự mức thu là 2%.

Riêng:

a) Ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 10%. Trường hợp cần áp dụng mức thu cao hơn cho phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định điều chỉnh tăng nhưng tối đa không quá 50% mức quy định chung...”

Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng, trong đó tại Phụ lục số 05 kèm theo Nghị quyết đã quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 12%.

Tại cùng thời điểm, tỉnh Hải Dương (trước sáp nhập) thu với tỷ lệ quy định tại Nghị định của Chính phủ là 10% (Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (trước sáp nhập) không ban hành Nghị quyết quy định mức thu cao hơn).

2. Kết quả thực hiện

Sau khi Nghị quyết được ban hành, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan liên quan khác đã triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

Kết quả thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố từ năm 2023 đến nay như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Năm	Hải Dương (cũ)	Hải Phòng (cũ)	Tổng cộng
1	Năm 2020	426	726	1.151
2	Năm 2021	464	1.588	2.052
3	Năm 2022	544	1.037	1.580
4	Năm 2023	434	817	1.252
5	Năm 2024	518	912	1.430
6	Năm 2025	674	1.122	1.796
	Tổng	3.059	6.202	9.261

Do có sự chênh lệch về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn TP Hải Phòng hiện nay (theo địa bàn hành chính cũ) nên có xu hướng người nộp thuế lựa chọn khu vực có mức thu lệ phí trước bạ thấp hơn để làm thủ tục nhằm giảm chi phí phải nộp, từ đó làm ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn thu lệ phí trước bạ trên địa bàn thành phố.

Theo khoản 2 điều 4 Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của

Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, phần đầu thu ngân sách nhà nước năm 2026 tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025. Trên cơ sở đó, tại dự thảo đề án, Thuế thành phố Hải Phòng đề xuất dự kiến mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng mức thu thống nhất là 12%. Với mức đề xuất tăng như trên, ngân sách thành phố Hải Phòng có thể tăng thu thêm 120 tỷ - 150 tỷ /1 năm.

Từ những nội dung nêu trên, việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng là phù hợp và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Kiến nghị

Thực hiện Văn bản số 277/UBND-NC ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025, trong đó yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố chủ động phân bổ hợp lý thời gian trình văn bản, tránh dồn việc vào một thời điểm, ảnh hưởng đến chất lượng văn bản, hoàn thành việc tham mưu, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026; hoàn thành việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (trước hợp nhất) và tỉnh Hải Dương đã ban hành đang được áp dụng trên địa bàn thành phố mới trước ngày 01/3/2027.

Nhằm mục tiêu tăng thu ngân sách nhà nước, trên cơ sở Đề án của Thuế thành phố Hải Phòng, Sở Tài chính xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng, thay thế Phụ lục số 05 kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập), áp dụng thống nhất trên toàn thành phố Hải Phòng./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- GD, PGD T.T.H.Hà;
- Lưu: VT, QLNS (HPT).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Thị Hải Hà

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 197 /ĐA-HPH

Hải Phòng, ngày 03 tháng 4 năm 2026

ĐỀ ÁN

Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 25/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 01/01/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 và Nghị định 175/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/07/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND, ngày 12/07/2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng về Quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 5279/QĐ-UBND ngày 26/12/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Công văn số 1751/VP-TC, ngày 13/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống;



I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ ĐỂ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.

1. Cơ sở pháp lý.

- Theo điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: *"Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật"*.

- Khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định: *"Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó..."*

- Theo Khoản 5 Điều 8 Nghị định 10/2022/NĐ-CP được sửa đổi bởi Điểm a Khoản 4 Điều 1 Nghị định 175/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/07/2025, mức thu LPTB lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống là 10%. Trong trường hợp cần áp dụng mức thu cao hơn để phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định điều chỉnh tăng nhưng tối đa không quá 50% mức thu quy định chung.

- Theo phụ lục 5 Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND, ngày 12/07/2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng quy định: mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng (trước sáp nhập) là 12%.

- Theo khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh: *Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương thành thành phố mới có tên gọi là thành phố Hải Phòng*.

- Theo khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025: *"Đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành 02 cấp, gồm có:*

a) Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

b) Xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh".

- Theo điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025) thì: *"Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới"*.

Căn cứ các quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xây dựng, trình Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau sáp nhập).

2. Cơ sở thực tiễn.

Sau khi thành phố Hải Phòng hoàn thành việc sáp nhập với tỉnh Hải Dương từ ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/06/2025 của Quốc Hội, mức thu lệ phí trước bạ khi đăng ký mới đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống tại địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) tiếp tục được áp dụng ở mức 10%, trong khi tại địa bàn thành phố Hải Phòng (cũ) mức thu hiện hành là 12% (Theo phụ lục 5 Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND, ngày 12/07/2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng).

Theo Điều 3 Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng và quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 51/2025/TT-BCA ngày 30/6/2025 của Bộ Công an quy định ký hiệu biển số xe ô tô của thành phố Hải Phòng mới sau sáp nhập là 15, 16, 34 trên toàn địa bàn TP Hải Phòng.

Do có sự chênh lệch về mức thu lệ phí trước bạ khi đăng ký mới đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn TP Hải Phòng (*địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) áp dụng ở mức 10%, địa bàn thành phố Hải Phòng (cũ) áp dụng ở mức 12%*). Vì vậy thực tiễn cần thiết phải xây dựng mức thu lệ phí trước bạ khi đăng ký mới đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi thống nhất trên toàn địa bàn TP Hải Phòng (sau sáp nhập).

II. Thực trạng quản lý thu, nộp lệ phí trước bạ xe ô tô trên địa bàn thành phố

1. Kết quả thu lệ phí lần đầu đối với xe ô tô dưới 9 chỗ các năm trở lại đây như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Năm	Hải Dương	Hải Phòng	Tổng
Năm 2020	426	726	1.151
Năm 2021	464	1.588	2.052
Năm 2022	544	1.037	1.580
Năm 2023	434	817	1.252
Năm 2024	518	912	1.430
Năm 2025	674	1.122	1.796
Tổng	3.059	6.202	9.261

X.H.

THU

INH

IPH

TH

Do có sự chênh lệch về mức thu lệ phí trước bạ khi đăng ký mới đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn TP Hải Phòng, do đó thực trạng dẫn đến xu hướng người nộp thuế lựa chọn khu vực có mức thu lệ phí trước bạ thấp hơn để làm thủ tục nhằm giảm chi phí phải nộp, từ đó làm ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn thu lệ phí trước bạ trên địa bàn thành phố.

2. Đề xuất

Theo Khoản 5 Điều 8 Nghị định 10/2022/NĐ-CP được sửa đổi bởi Điểm a Khoản 4 Điều 1 Nghị định 175/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/07/2025, mức thu LPTB lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống là 10%. Trong trường hợp cần áp dụng mức thu cao hơn để phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định điều chỉnh tăng nhưng tối đa không quá 50% mức thu quy định chung.

Theo khoản 2 điều 4 Nghị quyết Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, theo đó phần đầu thu ngân sách nhà nước năm 2026 tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025.

Trên cơ sở đó, Thuế thành phố Hải Phòng đề xuất dự kiến mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô dưới 9 chỗ trên địa bàn thành phố Hải Phòng mức thu thống nhất là 12%. Với mức đề xuất tăng như trên, ngân sách thành phố Hải Phòng có thể tăng thu thêm 120 tỷ – 150 tỷ /1 năm.

III. Nội dung của Đề án quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng

1. Tên Đề án: “Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng”

2. Đơn vị tiền tệ thu phí: Đồng Việt Nam (VNĐ).

3. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí trước bạ đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

4. Đối tượng chịu lệ phí trước bạ: Khoản 6, khoản 7 điều 3 Nghị định 10/2022/NĐ-CP được sửa đổi bởi Khoản 1 Điều 1 Nghị định 175/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/07/2025.

5. Người nộp thuế: Điều 4 Nghị định 10/2022/NĐ-CP

6. Mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 12%.

IV. Hiệu quả của Đề án:

1. Tác động tích cực

1.1. Tác động về kinh tế

Về phương diện kinh tế, việc đề xuất mức thu 12% lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 12% làm tăng thu NSNN từ 120 tỷ – 150 tỷ đồng mỗi năm tạo ra một dư địa ngân sách quan trọng phát triển kinh tế.

Hơn nữa, mức lệ phí trước bạ 12% còn đóng vai trò là công cụ điều tiết thị trường. Nó khuyến khích sự phát triển của các dịch vụ vận tải công cộng và các giải pháp di chuyển thông minh.

1.2. Tác động về xã hội

Về phương diện xã hội, chính sách này đảm bảo sự thống nhất giữa các công dân trong cùng một thành phố. Khi đó, người dân trên toàn TP Hải Phòng được hưởng mức dịch vụ công, hạ tầng an sinh xã hội và hệ thống giáo dục, y tế chất lượng cao của TP Hải Phòng. Do đó, việc thực hiện nghĩa vụ thuế phí tương xứng với mức sống và mặt bằng chung của thành phố là điều cần thiết để duy trì sự cân bằng của ngân sách an sinh.

Ngoài ra, việc duy trì mức lệ phí 12% còn góp phần giảm áp lực lên hạ tầng đô thị vốn đang ngày càng quá tải. Bằng cách nâng cao chi phí sở hữu phương tiện cá nhân, thành phố có thể gián tiếp điều chỉnh hành vi tiêu dùng, giảm thiểu ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường tại các khu vực lõi đô thị, điều này mang lại lợi ích lâu dài cho sức khỏe cộng đồng và chất lượng môi trường sống.

2. Tác động tiêu cực

Tác động tiêu cực rõ nét nhất là sự gia tăng gánh nặng tài chính đối với người mua xe lần đầu tại khu vực tỉnh Hải Dương cũ, điều đó đồng nghĩa với việc người dân phải chịu thêm mức lệ phí trước bạ 2% (so với mức cũ hiện hành). Điều này có thể dẫn đến tâm lý e ngại, làm giảm sức mua trong ngắn hạn và ảnh hưởng đến doanh thu của các đại lý kinh doanh ô tô trên địa bàn.

Thêm vào đó, việc giá lăn bánh tăng cao có thể kích thích thị trường xe cũ phát triển mạnh hơn so với xe mới (vì mức lệ phí trước bạ đối với xe cũ chỉ là 2%).

V. Tổ chức thực hiện:

1. Triển khai xây dựng Đề án:

Căn cứ chỉ đạo của UBND thành phố tại công văn số 1751/VP-TC ngày 13/02/2026, Thuế thành phố Hải Phòng xây dựng đề án mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng gửi Sở Tài chính.

Trên cơ sở đó, Sở Tài chính rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành nghị quyết

Các Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Tư pháp, cho ý kiến về căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn, mức thu, thẩm quyền ban hành mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng, thống nhất đề nghị UBND thành phố xem xét trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết về mức thu thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Thời điểm thực hiện Đề án:

Mức thu thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày HĐND thành phố thông qua.

Căn cứ vào Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND thành phố, Thuế thành phố sẽ phối hợp với các Sở, ngành, UBND các quận, huyện triển khai, tổ chức thực hiện thống nhất trên địa bàn thành phố; Tổng hợp báo cáo kết quả thu, nộp ngân sách theo quy định.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Ban KT&NS HĐND TP;
- Sở: Tài chính, Công thương, Tư pháp;
- Đ/c Trưởng Thuế TP (để b/c);
- Lưu VT, CNTT (10b).

KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ



Nguyễn Trọng Tiên



DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người
từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày
30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật
Phí và lệ phí;

Thực hiện Thông báo số.... ngày tháng năm 2026 của Thành ủy về ý
kiến của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương trình Hội đồng nhân dân thành
phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô
chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban
nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết; Báo cáo thẩm tra số .../BC-
.... ngày ... tháng năm 2025 của Ban, Hội đồng nhân dân thành phố; ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí
trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn
thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ
ngồi trở xuống (bao gồm cả xe pick-up chở người) trên địa bàn thành phố Hải
Phòng là 12%.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng 7 năm 2026

2. Bãi bỏ khoản 5 Điều 1 và Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết

Số 14 pháp TP. Hải Phòng
PHÒNG XÂY DỰNG VĂN BẢN QPPL
DỰ THẢO ĐÃ TIẾM DỊNH



số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI, kỳ họp thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./.

Nơi nhận:

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu

DỰ THẢO ĐÃ THẨM ĐỊNH

Sở Tư pháp TP. Hải Phòng
PHÒNG XÂY DỰNG VĂN BẢN OPPL

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế (Bộ TC);
- Cục KTVB và TCTHPL (Bộ TP);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH Hải Phòng;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND TP;
- TT HĐND, UBND cấp xã;
- CVP, các PCVP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Công báo HP, Công TTĐT TP;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Các CV VP ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.